TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 661/2022/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 13 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 724/2022/HNST ngày 28 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Trần Quang Đ**, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Quang Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Thanh H, ông Trần Quang Đ thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 64 ngày 20/4/2021 do Ủy ban nhân dân xã E, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

2.2 Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Quang Đ đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Quang Đ đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Quang Đ đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà bà Nguyễn Thị Thanh H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0041409 ngày 27/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- UBND xã E, huyện F, TP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Dũng

2 000006 564207